

Chúng ta đang học và suy gẫm những sự mâu nhiệm về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chuộc lại loài người, là những sự đã được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về hết thấy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một rất yêu dấu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, và linh hồn những người đó nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, cùng được hưởng quyền đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ trong Nước của Ngài.

Theo cách nghĩ của loài người xác thịt, thì người nào bỏ tiền của mình ra để chuộc lại điều gì vốn thuộc về mình, hoặc chuộc lại những sự đã vì có tội lỗi của con cái người ấy mà các vật đó bị cầm cố, thì chỉ cần người có quyền chuộc lại các vật đó trả đủ giá chuộc, thì các vật đã bị cầm cố kia phải được trả lại cho người đã bỏ tiền ra chuộc lại cho mình. Thế nhưng đối với sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chuộc dân Y-sơ-ra-ên lại cho Ngài, thì không giống như người ta chuộc lại các vật đã bị người ta bán trong sự trả giá, hay là trong sự thoả thuận rõ ràng giữa kẻ mua với người bán, bởi vì hết thấy loài người sanh ra từ A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, đều là nạn nhân của A-đam, khi A-đam không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, nhưng lại nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Bởi sự không vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà A-đam phạm tội chết, và bởi sự chết qua A-đam mà trải trên hết thấy mọi người như vậy, nên muôn vật trên đất này vốn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và giao cho loài người quản trị đó, đã bị ma quỷ cầm buộc trong sự hư không, bởi vì Ê-va đã nghe theo lời của con rắn, mà trong thực tế đó là lời của quỷ Sa-tan ẩn núp trong thân hình con rắn để cám dỗ và lừa dối Ê-va, khiến Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và Ê-va cũng đưa trái đó cho A-đam và A-đam đã nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và như vậy, cả A-đam và Ê-va đều phạm tội chết, nên loài người bị mất quyền cai trị muôn vật trên đất này, còn ma quỷ là kẻ đã lừa dối loài người, khiến loài người phạm tội chết, thì nó phải bị sự rửa sả. Chính ma quỷ trước khi lừa dối và cám dỗ Ê-va, nó đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời xô đuổi chúng ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời, nhưng vì ma quỷ đã lừa được loài người sa vào bẫy của sự chết, nên ma quỷ đã nhân dịp loài người sa vào bẫy của chết mà cầm buộc muôn vật vốn thuộc về quyền cai trị của loài người ở trên đất này.

Sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chuộc loài người lại cho Ngài không phải là Đức Chúa Trời phải trả tiền chuộc loài người cho ma quỷ, là kẻ đã lừa dối loài người mà phải bị rửa sả trọn đời, mà giá chuộc đây chính là loài người phải trả thông qua việc loài người phải vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, còn Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải hy sinh các tạo vật mà Ngài đã tạo nên trên đất này, như các con sinh vật phải chịu giết để làm của tế lễ chuộc tội cho loài người, hoặc là loài người xác thịt, là những người không tin đến Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, không vâng phục các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà phải chịu chết, theo sự công bình của luật pháp mà những kẻ đó phải chết, hầu cho tuyền dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được giải cứu ra khỏi ách tội mọi. Vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương nên để chuộc loài người lại cho Ngài, thì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải hy sinh Con một yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, được giấu kín từ các đời trước trong luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, là tội tớ Ngài và chính Con một yêu dấu của Ngài đã phải chịu chết trên cây thập tự, như chiên con không tỳ vết chi phải chịu giết để làm của tế lễ chuộc tội cho loài người.

Giá để chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời không chỉ hạn chế trong sự cứu chuộc loài người, mà còn làm cho luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được vững lập, không chỉ dành cho những người nào sẽ tin đến Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà còn có tác dụng dạy dỗ hết thấy các thiên sứ của Đức Chúa Trời ở trên thiên đàng nữa, vì trải suốt kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm cho loài người, mà các thiên sứ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng cũng được biết Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là các thiên sứ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng sẽ qua những sự mà Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân tỏ ra cho những người được hưởng cơ nghiệp cứu chuộc của Đức Chúa Trời nữa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, đã ban giá cứu chuộc cho loài người, mà giá cứu chuộc đó chính là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người, kể từ sau cơn nước lụt mà Ngài đã dùng để huỷ diệt loài người hung ác ở trên đất này, nhưng Ngài đã để lại cho Ngài tám người, đó là gia đình của Nô-ê, là người công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời vào thời kỳ đó.

Sáng thế ký 6:5-22: Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn; thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì Ta tự trách đã dựng nên các loài đó. Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời. Nô-ê sanh ba con trai là Sem, Cham và Gia-phết. Thế gian bấy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác. Đây, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy điều bại hoại, vì hết thảy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt Ta; vì cơ loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, Ta sẽ diệt trừ họ cùng đất. Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bên ngoài. Vậy, hãy làm theo thế này: Bê dài tàu ba trăm thước, bê ngang năm mươi thước, bê cao ba mươi thước. Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bê cao một thước, và cửa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn Ta đây, Ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng Ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu. Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống; chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho. Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó. Nô-ê làm các điều này y như Lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Nô-ê là người hình bóng về những người sẽ được nghe tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, sẽ được xưng là người công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời, còn kết cấu của con tàu mà Nô-ê cùng gia đình của Nô-ê đóng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đó là bóng về những nguyên tắc thánh để gây dựng Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này.

Vật liệu được dùng để đóng con tàu này là gỗ cây **gô-phe**, đó là chữ גֹּפֶר - **gopher**, số 1613 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi tạm trú, nơi đón tiếp, nơi trọ, nhà kho, nơi cất chứa, nơi giữ súc vật*.

Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã ban cho loài người sẽ phục hồi sự sống cho linh hồn những người nào sẽ tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời và chính thân thể xác thịt của những người đó được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời và là nhà tạm của linh hồn người ấy khi người ấy đang sống ở trên đất này.

**Chai** dùng để trét giữa các tấm ván gỗ được dùng để đóng con tàu, từ vỏ tàu tới các phòng và các tầng của con tàu, để chống thấm nước từ bên ngoài vào trong con tàu, đó là chữ כַּפָּר - **kaphar**, số 3722 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự che đậy, sự tha tội, sự làm sạch tội, sự làm cho thánh sạch, sự làm cho được hoà thuận, sự giảng hoà, sự làm nguôi cơn giận, sự thương xót, sự tha thứ*;

**Chai** được dùng để trét con tàu đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua sự tha thứ tội lỗi đã gắn kết những người tin Chúa lại với nhau trong Đấng Christ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 15:10-11: Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Toàn bộ vật liệu để đóng con tàu này là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, để thiết lập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, như Lời Chúa có chép:

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được

dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đặn của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Chính sự vâng theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà Nô-ê và cả nhà của Nô-ê được cứu.

Sau cơn nước lụt, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời hưởng lấy mùi thơm từ cửa lễ thiêu mà Nô-ê dâng lên cho Ngài, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định ban giá cứu chuộc cho loài người.

**Sáng thế ký 8:13-22:** **Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giạt bầy mặt đất khô; Nô-ê bèn gỡ mũi tàu mà nhìn; này, mặt đất đã se. Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người. Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu. Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu. Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bầy của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Trong thời kỳ của Nô-ê, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có ban luật pháp cho loài người, vì thế cho nên việc Nô-ê lập một bàn thờ cùng bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bầy của lễ thiêu dâng lên bàn thờ đó là bóng về luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, sẽ được áp dụng theo các mạng lệnh cùng các điều răn, tức là các sắc lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho tuyển của Ngài, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, tiếp đến là những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, để Lời Đức Chúa Trời được tôn cao trên môi miệng của những người nào nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Mùa gieo giống được chép trong Sáng thế ký 8 câu 22 đó là bóng về thời kỳ Giao ước Cũ rồi tới kỳ hoán cải, là kỳ Giao ước Mới của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà sự gieo giống là bóng về công việc của những người rao giảng Tin lành đời đời của Đức Chúa Trời. Mùa gặt hái đó là bóng về sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đối với hết thảy những người sẽ được nghe Lời Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy:

**Ma-thi-ơ 13:1-23:** **Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, Ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quý dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy**

hột giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*), liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*) mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hột giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*); mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*) và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hột giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo (*the word - Lời Đức Chúa Trời*) và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột khác sáu chục, hột khác ba chục.

Như chúng ta đã biết giá trị quan trọng của việc loài người phải được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng và người ta phải có sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời thông qua những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai đi, để làm kẻ truyền giải Lời của Đức Chúa Trời cho loài người, vì nếu người ta nghe mà không hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, thì linh hồn người ta sẽ không nhận được giá cứu chuộc sự sống mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình, đã quyết định ban luật pháp công bình của Ngài cho loài người, hầu cho trong hết thảy loài người, hễ linh hồn nào tiếp nhận luật pháp của Ngài mà vâng giữ và tuân theo luật pháp của Ngài, nghĩa là vâng theo tiếng phán của Ngài, thì linh hồn người đó sẽ được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. Chính sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là tiếp nhận giá chuộc sự sống của người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời. Còn kẻ nào ngăn trở sự người ta tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, thì kẻ đó sẽ bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời huỷ diệt. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình sẽ thi hành sự chuộc lại này cho hết thảy loài người, mà giá chuộc lại loài người đó chính luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời được phán ra khỏi miệng Đức Chúa Trời là Luật pháp, còn sự người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó là tiếp nhận giá chuộc sự sống của người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời.

**Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, miêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, Và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”** Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Bản King James version chép câu 23 và 24 trên như sau: <sup>23</sup> <sup>H518</sup> **if** <sup>H4397</sup> **there be a messenger** <sup>H3887</sup> **with him, an interpreter**, <sup>H259</sup> **one** <sup>H4480</sup> **among** <sup>H505</sup> **a thousand**, <sup>H5046</sup> **to show** <sup>H120</sup> **unto man** <sup>H3476</sup> **his uprightness**; <sup>24</sup> **Then he is gracious** <sup>H2603</sup> **unto him, and saith** <sup>H559</sup>, **Deliver** <sup>H6308</sup> **him from going** <sup>H3381</sup> **down** <sup>H3381</sup> **to the pit**: <sup>H4672</sup> **I have found** <sup>H3724</sup> **a ransom**.

**Gióp 33:23-24 chép:** Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, Để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”.

Bản King James version chép: <sup>23</sup> <sup>H518</sup> **if** <sup>H4397</sup> **there be a messenger** <sup>H3887</sup> **with him, an interpreter**, <sup>H259</sup> **one** <sup>H4480</sup> **among** <sup>H505</sup> **a thousand**, <sup>H5046</sup> **to show** <sup>H120</sup> **unto man** <sup>H3476</sup> **his uprightness**; <sup>24</sup> **Then he is gracious** <sup>H2603</sup> **unto him, and saith** <sup>H559</sup>, **Deliver** <sup>H6308</sup> **him from going** <sup>H3381</sup> **down** <sup>H3381</sup> **to the pit**: <sup>H4672</sup> **I have found** <sup>H3724</sup> **a ransom**.

Chữ **một thiên sứ** - **a messenger**<sup>H4397</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָךְ - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một sứ giả, người đưa tin, người đại diện, đại sứ;**

Chữ **kẻ truyền giải** - an interpreter<sup>H3887</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ לַיִטְס - **luwts**, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người phiên dịch ngôn ngữ, người giải nghĩa, người làm cho sáng tỏ ý nghĩa của ngôn ngữ;*

Nếu chúng ta chú ý thật cẩn thận và kỹ lưỡng Lời Chúa đã chép trong hai câu 22 và 23 trên, thì chúng ta sẽ thấy Thần của Đức Giê-hô-Va vạn quân cùng làm việc với các sứ giả được Ngài sai đi làm **kẻ truyền giải** và chính Thần của Đức Giê-hô-Va, là Đấng biết rõ lòng dạ loài người, sẽ nhận biết trong lòng của những người đã nghe các mạng lệnh của Ngài qua môi miệng của những người được Lời Chúa gọi là **thiên sứ** (nguyên văn chép là *sứ giả được sai đi* - a messenger<sup>H4397</sup>) và chính Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ ra quyết định tùy theo những ý tưởng trong lòng của những người đã nghe Lời của Đức Chúa Trời.

Chữ **giá cứu chuộc** - a ransom<sup>H3724</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ כֹּפֶר - **kopher**, số 3724, ra từ chữ כָּפַר - **kaphar**, số 3722 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giá của sự sống, giá chuộc, sự chuộc tội, sự làm cho hoà giải, sự làm cho thoả mãn, sự làm cho hài lòng, sự làm nguôi cơn giận, sự chuộc tội và mạng sống bằng nghi thức hợp pháp, sự thương xót, sự thanh lọc khỏi sự ô-uế, sự bãi bỏ bản án, sự tha thứ;*

Thần của Đức Giê-hô-Va vạn quân luôn hành động với những người được Ngài sai đi để rao giảng Tin Lành của Ngài, vì Ngài là Đấng hằng thương xót, nên khi người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng trong sự xúc dầu, thì linh hồn người ta sẽ hiểu chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời và người ta sẽ ăn năn tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, dù người ta không nhìn thấy Đức Chúa Trời. Bấy giờ, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tha thứ tội lỗi cho kẻ đó và Ngài sẽ làm ơn cho kẻ đó, qua việc Ngài phán với kẻ truyền giải của Ngài rằng: **“Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”**.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh đã chép gì về quyết định của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với những người đã nghe các mạng lệnh của Ngài được công bố qua môi miệng các tôi tớ của Đức Chúa Trời.

**Thi-Thiên 95:1-11: Hãy đến hát xướng cho Đức Giê-hô-va, cất tiếng mừng rỡ cho hòn đá về sự cứu chuộc chúng tôi. Chúng tôi hãy lấy lời cảm tạ mà đến trước mặt Chúa, vui mừng mà hát thơ ca cho Ngài. Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời rất lớn, là Vua cao cả trên hết các thần. Các vực sâu của đất đều ở nơi tay Ngài; Những đỉnh núi cũng thuộc về Ngài. Biển thuộc về Ngài, vì chính Ngài đã làm nó; Còn đất khô, tay Ngài cũng đã nắn nên nó. Hãy đến, cúi xuống mà thờ lạy; Khá quỳ gối xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng Tạo hóa chúng tôi! Vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi: Chúng tôi là dân của đồng cỏ Ngài, và là chiên tay Ngài điu dắt. Ngày nay, nếu các người nghe tiếng Ngài, chớ cứng lòng như tại Mê-ri-ba, như nhằm ngày Ma-sa trong đồng vắng, là nơi tổ phụ các người thử Ta, dò Ta, và thấy công việc Ta. Trong bốn mươi năm Ta góm ghiếc dòng dõi này, Ta phán rằng: Ấy là một dân có lòng lầm lạc, chẳng từng biết đường lối của Ta; Nhân đó Ta nổi giận mà thề rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta.**

Chúng ta cũng hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lễ thật này trong phần Kinh Thánh Tân ước.

**Mác 16:15-20:** Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được cứu chuộc; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo Lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

**Hê-bơ-rơ 4:1-16:** **Vậy, đang khi còn có Lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những Lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận Lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thạnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Và, nếu Giô-suê đã**

cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đối chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ Lời chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ƠN PHƯỚC, hầu cho được thương xót và tìm được ƠN ĐỂ GIÚP CHÚNG TA TRONG THÌ GIỜ CÓ CẦN DÙNG.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng trong sự xúc dầu của Đức Thánh Linh, nghĩa là Đức Thánh Linh cùng làm việc với các tội tở của Ngài, tức là những người được Lời Chúa gọi là **kẻ truyền giải**, thì Đức Thánh Linh sẽ mở con mắt, mở lỗ tai của những người được nghe các Lời của Ngài và nhờ Đức Thánh Linh thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người đã nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì linh hồn những người đó sẽ nhận biết trách nhiệm của mình, là ăn năn hết thảy các tội lỗi mà người ấy đã phạm, hầu cho được Đức Chúa Trời tha thứ mà được phục hồi sự sống mình.

**Thi-Thiên 18:27-36: Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống. Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lưng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc (*thy salvation*) làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó. Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. Tôi đâm lủng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. Vì Chúa đã thất lưng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lưng cùng tôi; Còn những kẻ ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi. Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại.**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì khi dân Y-sơ-ra-ên rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và khi đạo binh của Pha-ra-ôn đuổi theo họ, thì điều gì đã xảy ra và ý nghĩa của những sự đó theo Lẽ thật?

**Xuất Ê-díp-tô Ký 14:1-31: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trở lại đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển. Các người hãy đóng trại đối diện nơi này, gần biển. Chắc Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: Dân đó lạc đường bị khốn trong đồng vắng rồi. Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, người sẽ đuổi theo dân đó; nhưng Ta sẽ vì Pha-ra-ôn và cả toán binh người được rạng Danh; người Ê-díp-tô sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy. Và, họ báo cùng vua Ê-díp-tô rằng dân Hê-bơ-rơ đã trốn đi rồi. Lòng Pha-ra-ôn và quân thần đối cùng dân đó bèn thay đổi, nói rằng: Chúng ta đã làm chi vậy, tha dân Y-sơ-ra-ên đi để khỏi phục dịch ta nữa sao? Pha-ra-ôn bèn thặng xe và đem dân mình theo. Người đem sáu trăm xe thượng hạng và hết thảy xe trong xứ Ê-díp-tô, trên mỗi xe đều có chiến binh cả. Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, cứng lòng, đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân này đã ra đi một cách dạn dĩ. Người Ê-díp-tô và cả ngựa xe, lính kỵ, cùng toán binh của Pha-ra-ôn đều đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, gặp đang đóng đồn nơi bờ biển, gần Phi-ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn. Và, khi Pha-ra-ôn đến gần, dân Y-sơ-ra-ên ngược mắt lên, thấy dân Ê-díp-tô đuổi theo, bèn lấy làm hải hùng, kêu van Đức Giê-hô-va. Chúng lại nói cùng Môi-se rằng: Xứ Ê-díp-tô há chẳng có nơi mộ phần, nên nỗi người mới dẫn chúng tôi vào đồng vắng đặng chết sao? Người đưa chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô để làm chi? Chúng tôi**

há chẳng có nói cùng người tại xứ Ê-díp-tô rằng: Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô, vì thà rằng phục dịch họ còn hơn phải chết nơi đồng vắng? Môi-se đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các người; vì người Ê-díp-tô mà các người ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa. Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các người cứ yên lặng. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Sao người kêu van Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn Ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi Ta sẽ được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào Ta được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng Ta là Đức Giê-hô-va vậy. Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đàng này, soi sáng ban đêm cho đàng kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được. Và, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đũa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bầy ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một tấm vách ngăn bên hữu và bên tả. Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thấy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. Và, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thế dân đó mà chiến cự cùng chúng ta. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đáy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển. Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì Pha-ra-ôn không phải là danh từ riêng của một người, nhưng là chỉ về vị thế của vua xứ Ê-díp-tô, mà **Pha-ra-ôn - Pharaoh**<sup>H6547</sup> chép trong Kinh Thánh, đó là chữ פַּרְוֹ Par'oh, số 6567 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà lớn*;

**Pha-ra-ôn** là bóng về quỷ Satan, vua chúa của thế gian mờ tối, mà xứ Ê-díp-tô là bóng về thế gian này.

Còn chữ **Ê-díp-tô** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *nơi bị xâm chiếm, nơi chống cự, nơi bị giới hạn, nơi bị hạn chế, nơi phòng thủ, nơi cố thủ*;

Khi dân Y-sơ-ra-ên khởi rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, họ phải đối diện với Biển Đỏ, là bóng về những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chưa có kinh nghiệm về quyền phép của Đức Thánh Linh, chưa có kinh nghiệm về chiến trận thuộc linh, nên họ thường nói ra những sự có ở nơi tâm trí mình liên quan đến những sự mà người ta nhìn thấy theo sự hiểu biết của xác thịt mình, mà nơi mà Kinh Thánh chép là **Phi-Ha-hi-rốt** đó là nói về những sự mà *người ta sẽ nói ra từ nơi tâm trí của xác thịt mình* và Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết trước những sự họ sẽ nói ra, nên Ngài phán với Môi-se **đóng trại trước Phi-Ha-hi-rốt**, nghĩa là Môi-se phải nói với dân Y-sơ-ra-ên chớ có mở miệng ra mà kêu la, mà chữ **đóng trại** đó có nghĩa là *cầm giữ môi miệng mình và đứng nói ra những sự lo lắng, kêu than bởi những sự mà người ta sợ hãi*.

Vì Pha-ra-ôn và đạo binh của Pha-ra-ôn đó là bóng về quyền lực của quỷ Satan, được ví là *kẻ huỷ diệt*, sẽ truy đuổi họ để bắt người ta trở lại làm tôi mọi cho tội lỗi.

Theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì **đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển** có nghĩa là *các lời của sự sợ hãi mà người ta sẽ nói ra khỏi môi miệng mình, sẽ là những bằng chứng về sự vô tín, về sự không có đức tin* nơi Danh Đức Giê-hô-va, mà **Ba-anh-Sê-phôn có nghĩa là kẻ huỷ diệt, sự tối tăm, kẻ vô hình, kẻ giấu mặt**, còn **Mít-đôn có nghĩa là đồn lũy, là pháo đài**, còn **biển đỏ là bóng về thế gian này**. Các lời mà người ta sẽ nói ra trong sự sợ hãi, trong sự vô tín sẽ cung cấp cho quyền lực của ma quỷ sức mạnh để tấn công, để bắt bớ, để kiện cáo tuyển dân của Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên phải đối diện với các đồn lũy của ma quỷ đã sử dụng để cai trị thế gian này theo các luật của chúng, còn phía sau lưng cũng có nghĩa là quá khứ của dân Y-sơ-ra-ên là đạo binh của Pha-ra-ôn, là bóng về quyền lực của ma quỷ sử dụng những sự mà chúng đã cầm buộc người ta trong tội lỗi, để truy đuổi, để cám dỗ, để lừa dối, để đe dọa những sự thuộc về thân thể xác thịt người ta đã từng làm tội mọi cho tội lỗi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se, cùng có nghĩa là Đức Thánh Linh phán với những người được Ngài chỉ định làm kẻ truyền giải cho tuyển dân của Ngài, là *không được kêu van hay lo lắng và sợ hãi*, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã chuộc họ lại cho Ngài, điều đó có nghĩa là tất cả mọi sự thuộc về quá khứ của người ta đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tha thứ. Quyền lực của ma quỷ không thể sử dụng những sự thuộc về quá khứ của những người tin Chúa để cầm buộc hay là đe dọa họ, bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình, Ngài là Đấng có quyền trên tất cả mọi quyền thế, nên ma quỷ không thể kiện cáo những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi.

Việc của dân Y-sơ-ra-ên cũng như của những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ là phải vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va qua các tội tớ của Ngài, như Môi-se đã nói với dân Y-sơ-ra-ên : **Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các ngươi; vì người Ê-díp-tô mà các ngươi ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa. Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các ngươi cứ yên lặng.**

Đức Giê-Hô-Va phán với Môi-se rằng: **Sao người kêu van Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn Ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi Ta sẽ được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào Ta được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng Ta là Đức Giê-hô-va vậy.**

Việc tuyển dân của Đức Chúa Trời là cứ đi về phía trước, tức là cứ theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh mà sống, còn chính Đức Giê-Hô-Va sẽ chiến cự với quyền lực của sự tối tăm, cho tới khi nào dân Y-sơ-ra-ên, tức là tuyển dân của Đức Chúa Trời đã ra khỏi thế gian này.

Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho quyền lực của ma quỷ truy đuổi theo tuyển dân của Ngài, ấy là để tỏ cho tuyển dân của Đức Chúa Trời được biết quyền phép của Đức Chúa Trời toàn năng và cũng để cho muôn dân trong thế gian này được biết quyền phép của Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu dân Ngài.

Người tin Chúa phải trang bị cho linh hồn mình các khí giới chiến của Đức Chúa Trời, tức là những sự thuộc về luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, cùng Luật pháp của Thánh Linh sự sống, vì các khí giới chiến này sẽ giúp cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ta được thấp sáng và chính sự sáng đó sẽ khiến cho quyền lực của ma quỷ không thể đến gần được sự sống của người tin Chúa, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 1:4-5: Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Bản King James version chép: <sup>4</sup>**In him was life**<sup>G2222</sup>; **and the life**<sup>G2222</sup> **was the light**<sup>G5457</sup> **of men**<sup>G444</sup>. <sup>5</sup>**And the light**<sup>G5457</sup> **shineth**<sup>G5316</sup> **in darkness**<sup>G4653</sup>; **and the darkness**<sup>G4653</sup> **comprehended**<sup>G2638</sup> **it not.**

Chữ **chẳng hề-comprehended**<sup>G2638</sup> **it not** chép trong câu 5 trên, đó là chữ **καταλαμβάνω** - katalambano số 2638 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *không thể đến gần, không thể chiếm được, không thể bắt chước được, không thể chiếm được, không thể hiểu được, không thể nhận được, không thể chống lại được;*

Ma quỷ thuộc về sự tối tăm, nên khi đạo binh của Pha-ra-ôn truy đuổi dân Y-sơ-ra-ên không thể đến gần được, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Ngài bảo vệ họ, như Lời Chúa đã chép:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 14:19-20: Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đêm nay, soi sáng ban đêm cho đêm kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xáp gần nhau được.**

Mọi sự đã chép trong Kinh Thánh đều Lời Chúa cho những người thuộc về giao ước mới của Đức Chúa Jê-sus Christ, cũng như Lời Chúa đã chép trong cuốn sách luật pháp của Đức Giê-Hô-Va đó được gọi là con đường, là thầy giáo dẫn chúng ta đến với Đấng Christ, nghĩa khi người tin Chúa nhờ sự vâng giữ và tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật pháp được chép trong Kinh Thánh, thì người ấy sẽ nhờ luật pháp công bình của Đức Chúa Trời dạy dỗ mà người ấy nhận biết các tội lỗi mình, mà xưng ra trong sự ăn năn và trong cuộc sống hằng ngày của mình, thì tội lỗi sẽ không cai trị thân thể xác thịt của người ấy, và khi tội lỗi không



còn cai trị thân thể xác thịt của người nào, thì linh hồn người đó sẽ được Đức Thánh Linh soi sáng cho mà nhận biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn người ấy được sự sống lại và linh hồn người ấy được gọi là người lính trong quân đội của Đức Giê-hô-Va, người ấy sẽ được Đức Thánh Linh trang bị các khí giới chiến của Đức Chúa Trời thông qua sự hiểu biết Lẽ thật.

Sự hiểu biết Lẽ thật sẽ giúp cho linh hồn người tin Chúa hiểu được những sự lạ lùng đã chép trong Kinh Thánh, mà qua các bài chúng ta đã và đang tiếp tục học đây, chúng ta sẽ nhận biết những sự đã chép thành văn tự đó là bóng, còn hình sẽ được Đức Thánh Linh tỏ ra cho linh hồn chúng ta được biết, nghĩa là được hiểu những sự sâu nhiệm đã giấu trong các lời của văn tự chép trong Kinh Thánh.

Khi Đức Giê-hô-Va phán với Môi-se rằng: **Sao người kêu van Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn Ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi Ta sẽ được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào Ta được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng Ta là Đức Giê-hô-va vậy.**

Khi Môi-se đã truyền đạt mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va cho dân Y-sơ-ra-ên rồi, thì Đức Giê-hô-Va liền sai các thiên sứ của Ngài hành động: **Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đàng này, soi sáng ban đêm cho đàng kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được.**

Môi-se vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, đó là: **Vả, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đùa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một tấm vách ngăn bên hữu và bên tả.**

Cây gậy của Môi-se là bóng về quyền phép cùng sự xúc dầu mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho Môi-se, cũng là sự xúc dầu cùng quyền phép của Đức Thánh Linh ban cho những người được Ngài chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ vậy. Cây gậy đó còn có nghĩa là quyền trượng, là sự uỷ nhiệm, là sự xúc dầu của Đức Thánh Linh ban cho những người được Ngài chọn, nên khi Môi-se giơ gậy ra trên biển, ấy là bóng về môi miệng của kẻ tôi tớ Chúa, là những người đã nhận lãnh mạng lệnh trực tiếp của Đức Thánh Linh, sẽ công bố điều mà người ấy đã nhận lãnh và các lời công bố đó sẽ chống nghịch lại quyền lực của ma quỷ là chúa của thế gian mờ tối này hành động qua hệ thống của thế gian này, để bắt bớ, để ngăn trở đức tin cùng ngăn trở những công việc thuộc mà mọi người tin Chúa phải làm theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh.

Các thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ hành động khi các tôi tớ của Đức Giê-hô-Va đã nhận được mạng lệnh của Ngài, và quyền phép của Đức Thánh Linh cũng sẽ tỏ ra khi các tôi tớ của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời hành động theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va vậy.

Các khí giới chiến của Đức Chúa Trời đó chính là các lời hứa, các mạng lệnh, sự xúc dầu của Đức Thánh Linh ngự trên những người được Ngài chỉ định, cũng như với mọi người tin Chúa khi đã nhận được những sự chỉ dẫn của Đức Thánh Linh mà tuân theo, thì quyền phép của Đức Thánh Linh sẽ được tỏ ra để làm thành điều Ngài đã hứa với những người đã nhận lãnh các mạng lệnh cùng những sự chỉ dẫn của Ngài.

Mọi người tin Chúa phải nhận biết tình trạng thuộc linh thật của mình, tức là sự nhận biết linh hồn mình đã thật sự ở trong Đấng Christ, chứ không phải là những người tin Chúa ở trong hệ thống người ta gọi là Hội-Thánh, mà không có các ấn chứng của Đức Thánh Linh. Vì nếu là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ thì Thánh Linh của Đấng Christ sẽ cai trị Hội-Thánh đó thông qua những người được Đức Thánh Linh chỉ định, vì Đức Thánh Linh chỉ làm việc với những người được Ngài chọn và những người được Đức Thánh Linh chọn sẽ có các ấn chứng của Đức Thánh Linh.

Ấn chứng của Đức Thánh Linh đó là con mắt của linh hồn người nào đã nhận được các ơn của Đức Thánh Linh được mở ra mà nhận biết được ý nghĩa sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, cùng tai của những người đó nghe được tiếng của Đức Thánh Linh và hiểu được những sự sâu nhiệm giấu bên trong các Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh, như Lời Chúa có chép:

**1 Cô-rinh-tô 2:1-16: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa**

anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trợn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mâu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Và, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*thuộc linh*). Và, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*the mind - tâm trí*) của Đấng Christ.

Cụm từ ở trong Đấng Christ có nghĩa là ở trong Thánh Linh của Đấng Christ, vì Đức Chúa Jêsus Christ là Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao, Ngài đang ngồi bên hữu ngai của Đức Chúa Cha toàn năng, còn Thánh Linh của Đấng Christ thì luôn ở cùng với Hội-Thánh của Ngài cho tới khi tận thế, vì chính Đức Thánh Linh sẽ cất Hội-Thánh của Ngài lên chốn không trung để gặp Đức Chúa Jêsus Christ trong ngày Ngài trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài.

Giăng 14:12-29: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng Ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta. Hiện nay Ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin.

Trách nhiệm của người tin Chúa ở trong Đấng Christ, sẽ phải làm những sự gì?

**Rô-ma 8:1-39:** Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt dẫu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt dẫu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tội mọi dạng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đừng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đừng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy. Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếm chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thế cho chúng ta. Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đấng Christ? có phải hoạn nạn, khổn cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay là gươm giáo chăng? Như có chép rằng: Vì cơ Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi như chiến

định đem đến hàng làm thịt. Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu thương mình mà thắng hơn bội phần. Vì tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền phép, bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Để nhận được khí giới chiến của Đức Chúa Trời, thì việc quan trọng nhất, là người tin Chúa phải ở trong Đấng Christ, vì Đấng Christ là Đấng đã đổ huyết của Ngài ra để chuộc linh hồn những người thuộc về Ngài, chứ không phải là những người miệng nói Chúa, Chúa mà không làm theo Lời Chúa phán.

Sứ đồ Phao-lô đã dạy Ti-mô-thê, là học trò của mình, rằng:

2 Ti-mô-thê 2:3-26: **Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi một người đi ra trận, thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình. Cũng một lẽ đó, người đấu sức trong diễn trường chỉ đấu nhau theo lệ luật thì mới được mảo triều thiên. Người cày ruộng đã khó nhọc thì phải trước nhất được trâu hoa lợi. Hãy hiểu rõ điều ta nói cho con, và chính Chúa sẽ ban sự khôn ngoan cho con trong mọi việc. Hãy nhớ rằng Đức Chúa Jêsus Christ, sanh ra bởi dòng vua Đa-vít, đã từ kẻ chết sống lại, theo như Tin Lành của ta, vì Tin Lành đó mà ta chịu khổ, rất đỗi bị trói như người phạm tội; nhưng đạo của Đức Chúa Trời không hề bị trói đâu. Vậy nên, ta vì cố những người được chọn mà chịu hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsus Christ, với sự vinh hiển đời đời. Lời này chắc chắn lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với Ngài; lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự chối mình được. Đây là điều con hãy nhắc lại và răn bảo trước mặt Đức Chúa Trời rằng, phải tránh sự cãi lầy về lời nói, sự đó thật là vô dụng, chỉ hại cho kẻ nghe mà thôi. Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ thật. Nhưng phải bỏ những lời hư không phạm tục; vì những kẻ giữ điều đó càng sai lạc luôn trong đường không tin kính, và lời nói của họ như chùm bao ăn lan. Hy-mê-nê và Phi-lét thật như thế, họ xây bỏ lẽ thật; nói rằng sự sống lại đã đến rồi, mà phá đổ đức tin của một vài người cách như vậy. Tuy vậy, nền vững bền của Đức Chúa Trời đã đặt vẫn còn nguyên, có mấy lời như ấn đóng rằng: Chúa biết kẻ thuộc về Ngài; lại rằng: Phàm người kêu cầu danh Chúa thì phải tránh khỏi sự gian ác. Trong một nhà lớn, không những có bình vàng bình bạc mà thôi, cũng có cái bằng gỗ bằng đất nữa, thứ thì dùng việc sang, thứ thì dùng việc hèn. Vậy, ai giữ mình cho khỏi những điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình quý trọng, làm của thánh, có ích cho chủ mình và sẵn sàng cho mọi việc lành. Cũng hãy tránh khỏi tình dục trai trẻ, mà tìm những điều công bình, đức tin, yêu thương, hòa thuận với kẻ lấy lòng tinh sạch kêu cầu Chúa. Hãy cự những lời biện luận diên đại và trái lẽ, vì biết rằng chỉ sanh ra điều tranh cạnh mà thôi. Và, tôi tớ của Chúa không nên ưa sự tranh cạnh; nhưng phải ở tử tế với mọi người, có tài dạy dỗ, nhịn nhục, dùng cách mềm mại mà sửa dạy những kẻ chống trả, mong rằng Đức Chúa Trời ban cho họ sự ăn năn để nhìn biết lẽ thật, và họ tỉnh ngộ mà gỡ mình khỏi lưới ma quỷ, vì đã bị ma quỷ bắt lấy đặng làm theo ý nó.**

Nếu người tin Chúa mà không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, không cắt bì lòng, thì không thể nào mặc được áo giáp sáng của Đức Chúa Trời, vì hết thấy mọi sự thuộc về khí giới chiến của Đức Chúa Trời, đều thuộc về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán gì với Môi-se về việc dân Y-sơ-ra-ên phải làm, trước khi Ngài tỏ ra sự vinh hiển của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên được thấy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-25: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi Lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng**

tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va. Ngài phán rằng: **Này, Ta sẽ ở trong đám mây mịt mịt đi đến người; đặng khi nào Ta phán cùng người, thì dân sự nghe và tin cậy người luôn luôn.** Đoạn, Môi-se đem lời của dân sự thưa lại cho Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: **Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình.** Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Vả, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: **Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử.** Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dặn dân sự rằng: **Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà.** Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mịt mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghênh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. Vả, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt. Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. Đức Giê-hô-va giáng lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên. Đức Giê-hô-va phán rằng: **Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chăng.** Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chăng. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: **Dân sự chẳng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh.** Đức Giê-hô-va phán rằng: **Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha đặng lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chăng.** Vạy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên về việc họ phải giữ mình cho thanh sạch về ngày hôm nay và ngày mai, đó là mạng lệnh tiên tri cho cả thời gian hiện tại (**ngày nay**) và thời kỳ tương lai (**ngày mai**), còn **ngày thứ ba** đó là bóng về ngày Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài và Đức Thánh Linh sẽ cất Hội-Thánh của Đấng Christ lên chốn không trung để gặp Đức Chúa Jê-sus Christ, mà sự Đức Giê-hô-va giáng lâm trên núi Si-na-i đó là bóng.

Như vậy, trong bất kỳ thời kỳ nào, hoặc kỳ dân Y-sơ-ra-ên được đối diện với núi Si-na-i, hoặc Hội-Thánh được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh, hoặc kỳ Hội-Thánh của Đấng Christ sẽ chờ đợi ngày Đức Chúa Jê-sus Christ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, thì dân sự của Đức Chúa Trời phải luôn giữ mình cho được thánh sạch.

Chữ **giặt** - wash<sup>H3526</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **קָבַץ** - kabac, số 3526 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **giặt (bằng cách giã đập chân trên nó) một cách cẩn thận và đầy đủ quá trình giặt;**

Chữ **áo xống** - clothes<sup>H8071</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **לְבוּשׁוֹ** - simlah, số 8071 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **áo choàng, áo khoác ngoài, quần áo che phủ, y phục, trang phục,**

Dân Y-sơ-ra-ên giặt quần áo mình bằng cách ngâm nước tro và giã đập bàn chân trên quần áo ngâm dưới dòng nước chảy để làm sạch. Nhưng Lời Chúa không chỉ nói về thuộc thể, mà còn nói về thuộc linh, là người tin Chúa phải loại bỏ những tư tưởng kiêu ngạo về xác thịt mình, về giữ chức vụ, hay là thân phận mình thể nào, thì ở trước mặt Đức Chúa Trời, không có sự phân biệt thân phận, trình độ, chức vụ, quyền thế, danh vọng, giàu hay nghèo... thì những sự đó chỉ là rơm rác mà thôi, nhưng phải nhường sự vinh hiển cho Đức Giê-hô-va.

Một điều đặc biệt mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên phải giữ, đó là: **Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà.** (Câu 15)

Bản King James version chép câu 15 trên như sau: <sup>15</sup>And he said<sup>H559</sup> unto the people<sup>H5971</sup>, **Be ready**<sup>H3559</sup> **against the third**<sup>H7969</sup> **day**<sup>H3117</sup>: **come**<sup>H5066</sup> **not at**<sup>H413</sup> **your wives**<sup>H802</sup>.

Chữ **ngày-day**<sup>H3117</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ **יוֹם** - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày, thời gian, thời kỳ, thời đại, năm;**

Chữ **hãy sẵn sàng** - Be ready<sup>H3559</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ **בְּכֹן** - kuwn, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy kiên quyết, hãy vững vàng, không được thay đổi, hãy thiết lập, hãy củng cố, hãy bảo đảm**

**không vi phạm, hãy xác định cách an toàn, hãy sửa soạn, hãy chuẩn bị, hãy hoàn thành;**

Chữ **chớ đến gần** - come<sup>H5066</sup> not at<sup>H413</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ נגש - **nagash**, số 5066 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chớ đến gần, chớ ăn nằm với, chớ tranh cãi, chớ tranh luận, chớ làm theo, chớ đứng chung đường, chớ suy tôn, chớ sùng bái, chớ phụng sự, chớ nhường chỗ, chớ thay đổi vị trí, chớ thay đổi quyền hạn với đàn bà cũng như với thân thể xác thịt mình;**

Chữ **đàn bà-wives**<sup>H802</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ נשים - **ishshah**, số 802 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đàn bà, vợ, giống cái,**

Mạng lệnh này mang ý nghĩa cảnh cáo hết thảy mọi người nào là tuyền dân của Đức Chúa Trời, không được phạm tội như A-đam đã phạm, đó là người ta không được vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, không được thoả hiệp với bản ngã của xác thịt mình, mà thân thể của người ta hoặc người ta là nam hay nữ, thì cũng là giống cái, còn linh hồn người ta dù xác thịt là người nam hay là người nữ, thì cũng là giống đực,

Đức Giê-hô-va cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên không được phép đụng đến núi Si-nai.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:12: Vả, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hề kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử.**

Chữ **núi** - the mount<sup>H2042</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ הר - **harar**, số 2042 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **núi, địa vị, chức vụ, ranh giới, phạm vi, lĩnh vực, trình độ,**

Núi Si-nai trong thuộc thể là nơi Môi-se hoặc A-rôn, hoặc Giê-suê, hoặc những người được Đức Giê-hô-va chỉ định cho được lên đó để gặp Ngài, hoặc được nghe Đức Giê-hô-va phán dạy, mà trong ý nghĩa thuộc linh thì **núi** đó là nói về chức vụ của những người được Đức Giê-hô-va chọn cho được làm tôi tớ Ngài.

Việc Đức Giê-hô-va cấm dân Y-sơ-ra-ên leo lên núi hay là chạm đến chân núi là mạng lệnh cảnh cáo những người nào tham muốn danh vọng hư không, không được phép chiếm đoạt các chức vị thuộc về Nước Đức Chúa Trời, vì việc người ta nhảy vào chức vụ của Môi-se hay là của A-rôn, đều bị coi là quân trộm cướp, những người đó dù có chiếm được chức vụ đó trong xác thịt mình, thì linh hồn người đó vẫn phải bị xử tử.

Các khí giới chiến của Đức Chúa Trời đều là những sự ban cho của Đức Thánh Linh tùy theo chức phận của mỗi người được Đức Thánh Linh chỉ định và như vậy, sự vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời chính là sự tiếp nhận các khí giới căn bản mà mọi người tin Chúa phải có, như Lời Chúa đã chép.

**Ê-phê-sô 4:1-16: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động và dời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.**